

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: **112/2021/ QĐST -HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Đàn, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠN SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Ngô Đức A, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm Phú Th, xã Tây H, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị Quỳnh L, sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm Đông H,, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Đức A và chị Phạm Thị Quỳnh L.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Việc nuôi con chung: Anh Ngô Đức A và chị Phạm Thị Quỳnh L có một con chung là Ngô Tuệ A1, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2019.

Anh Đức A và chị Quỳnh L thỏa thuận giao con chung cho chị L đ- ọc quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình. Anh Đức A có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp d- ỡng nuôi con chung cho chị L mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tính từ tháng 12 năm 2021 cho đến lúc con chung đã thành

niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình. Anh Ngô Đức A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi nơi trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Chia tài sản: Anh Ngô Đức A và chị Phạm Thị Quỳnh L thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Đức A và chị Phạm Thị Quỳnh L thỏa thuận anh Ngô Đức A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí ly hôn mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005590 ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (anh Ngô Đức A) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trở hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Tây H, TX. Thái H
- (Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu Hồ sơ..

THẨM PHÁN

(Đã ký)

L- ơng Anh Xuân

